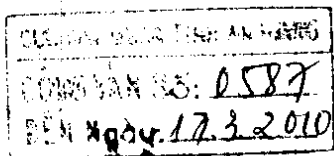


Số: 369/TY - KD

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2010

HƯỚNG DẪN

Về thủ tục đăng ký kiểm dịch nhập khẩu, tạm nhập tái xuất,
tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh
lãnh thổ Việt Nam thủy sản, sản phẩm thủy sản



Triển khai thực hiện Thông tư số 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản (Thông tư số 06), thực hiện chương trình cải cách hành chính của Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là Doanh nghiệp) làm thủ tục đăng ký kiểm dịch nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam thủy sản, sản phẩm thủy sản được nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm được kinh phí, thời gian, Cục Thú y hướng dẫn các Doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản theo quy định tại Điều 16, 21 của Thông tư số 06 như sau:

1. Đăng ký kiểm dịch nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản

1.1. Đối với thủy sản.

Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đăng ký kiểm dịch nhập khẩu thủy sản (Mẫu 1);
- b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao công chứng hoặc bản sao có chữ ký, đóng dấu của lãnh đạo Doanh nghiệp) đúng đối tượng kinh doanh và còn giá trị; Doanh nghiệp chỉ nộp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu hoặc sau khi thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- c) Bản mẫu giấy chứng nhận kiểm dịch đối với các nước chưa có thỏa thuận với Việt Nam về yêu cầu vệ sinh thú y;
- d) Giấy phép của cơ quan quản lý chuyên ngành nuôi trồng thủy sản đối với những loài chưa có tên trong Danh mục giống thủy sản được phép sản xuất, kinh doanh;
- đ) Giấy phép của cơ quan CITES Việt Nam đối với thủy sản, sản phẩm thủy sản thuộc những loài có trong Danh mục động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES.

1.2. Đối với sản phẩm thủy sản.

1.2.1. Sản phẩm thủy sản sử dụng làm thực phẩm cho người.

Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đăng ký kiểm dịch nhập khẩu sản phẩm thủy sản (Mẫu 2);
- b) Tài liệu có liên quan theo hướng dẫn tại điểm b, c, đ, 1.1, mục 1;
- c) Giấy chứng nhận HACCP hoặc tương đương của cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu đối với cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm thủy sản (bản sao có chữ ký, đóng dấu của lãnh đạo doanh nghiệp). Giấy chứng nhận phải dùng ngôn ngữ tiếng Anh ghi rõ ngày, tháng, năm cấp và thời hạn sử dụng.

1.2.2. Sản phẩm thủy sản sử dụng với mục đích khác (trừ nguyên liệu để sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm)

Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đăng ký kiểm dịch nhập khẩu sản phẩm thủy sản (Mẫu 2);
- b) Tài liệu có liên quan theo hướng dẫn tại điểm b, đ, 1.1, mục 1.

1.3. Để tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiệt hại cho Doanh nghiệp và xử lý kịp thời khi có dịch bệnh thủy sản nguy hiểm xảy ra tại nước xuất khẩu, các Doanh nghiệp dự trữ số lượng thủy sản, sản phẩm thủy sản nhập khẩu vào Việt Nam trong thời gian 3 tháng; đồng thời Doanh nghiệp làm việc với đối tác của nước xuất khẩu yêu cầu: Thủy sản, sản phẩm thủy sản khi nhập vào Việt Nam có giấy chứng nhận kiểm dịch xuất khẩu, chứng nhận đảm bảo về vệ sinh thú y theo yêu cầu.

2. Đăng ký kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam

2.1. Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đăng ký kiểm dịch tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh thủy sản, sản phẩm thủy sản (Mẫu 3).
- b) Tài liệu có liên quan theo hướng dẫn tại điểm b, đ, 1.1, mục 1;
- c) Hợp đồng mua bán thủy sản, sản phẩm thủy sản và các hợp đồng dịch vụ khác (bản sao công chứng hoặc bản sao có chữ ký, đóng dấu của lãnh đạo doanh nghiệp);

2.2. Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1.3, mục 1.

3. Tiếp nhận hồ sơ

3.1. Doanh nghiệp gửi trước đơn đăng ký kiểm dịch nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam thủy sản, sản phẩm thủy sản về Cục Thú y (theo địa chỉ E-mail: kdts@dah.gov.vn).

Đề nghị các Doanh nghiệp gửi Đơn đăng ký kiểm dịch nêu trên bằng bản Word và sử dụng Font chữ: Times New Roman.

3.2. Sau đó Doanh nghiệp gửi toàn bộ hồ sơ gốc về Cục Thú y theo địa chỉ: Phòng Kiểm dịch động vật - Cục Thú y, số 15/78 đường Giải Phóng, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội.

3.3. Trong trường hợp cần trao đổi thông tin, Doanh nghiệp liên lạc trực tiếp với Phòng Kiểm dịch động vật - Cục Thú y

ĐT: (84-4) 38687151 hoặc (84- 4) 38696788 (xin số: 25)

Fax: (84-4) 36290147 E-mail: kdts@dah.gov.vn

4. Xử lý hồ sơ

4.1. Khi nhận được hồ sơ, bộ phận tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ đăng ký kiểm dịch.

4.2. Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn Doanh nghiệp hoàn chỉnh hồ sơ, việc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ có thể sử dụng bằng nhiều hình thức như trao đổi qua E-mail, điện thoại hoặc trực tiếp.

5. Trả lời văn bản

5.1. Trong phạm vi 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Thú y gửi Công văn hướng dẫn kiểm dịch cho Doanh nghiệp qua Email để Doanh nghiệp đăng ký kiểm dịch với cơ quan kiểm dịch động vật được chỉ định; trường hợp những Doanh nghiệp chưa có E-mail, Cục Thú y gửi công văn hướng dẫn bằng bản Fax cho Doanh nghiệp để làm thủ tục kiểm dịch.

5.2. Công văn hướng kiểm dịch của Cục Thú y gửi qua E-mail (hoặc bản Fax) cho Doanh nghiệp và các cơ quan kiểm dịch động vật có liên quan có giá trị như bản chính. Các cơ quan kiểm dịch động vật đối chiếu với Công văn gửi cho Doanh nghiệp để làm thủ tục khai báo kiểm dịch.

5.3. Đối với thủy sản giống nhập khẩu:

a) Căn cứ vào hồ sơ của Doanh nghiệp, Cục Thú y hướng dẫn:

- Yêu cầu vệ sinh thú y đối với thủy sản giống nhập khẩu vào Việt Nam để Doanh nghiệp ký hợp đồng nhập khẩu với phía đối tác nước ngoài.

- Các đơn vị thuộc Cục Thú y hoặc Chi cục Thú y có liên quan kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch thủy sản giống nhập khẩu.

b) Căn cứ báo cáo kết quả kiểm tra nơi nuôi cách ly kiểm dịch đảm bảo các yêu cầu vệ sinh thú y (Mẫu 5), Cục Thú y hướng dẫn Doanh nghiệp được kiểm dịch nhập khẩu thủy sản giống và cơ quan có liên quan thực hiện việc kiểm dịch nhập khẩu thủy sản giống.

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đăng ký kiểm dịch

6.1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản và các quy định khác có liên quan của Pháp luật Việt nam.

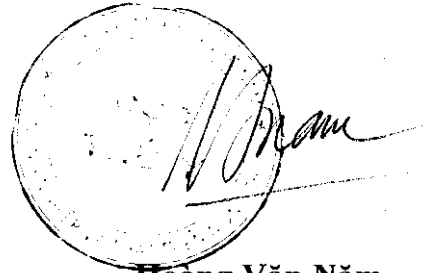
6.2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin liên hệ theo địa chỉ tại điểm 3.3, mục 3 của bản Hướng dẫn này.

Các Doanh nghiệp có thể tìm văn bản này trên website của Cục Thú y theo địa chỉ: <http://www.cucthuy.gov.vn>.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các cơ quan Thú y vùng; Chi cục Kiểm dịch động vật vùng thuộc Cục Thú y;
- Chi cục Thú y các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các Doanh nghiệp có liên quan;
- Lưu VT, KD.

Q. CỤC TRƯỞNG



Hoàng Văn Năm

CÔNG TY
Địa chỉ:
Tel:
Fax:
Email:
Số:/

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201. ..

Mẫu 1

**ĐƠN ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH
NHẬP KHẨU THỦY SẢN**

Kính gửi: Cục Thú y

Căn cứ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty
....., đề nghị Cục Thú y hướng dẫn Công ty được kiểm dịch nhập khẩu số
hàng thủy sản sau:

STT	Tên thương mại	Tên khoa học	Kích cỡ	Số lượng (con)	Nước xuất xứ	Cửa khẩu nhập
Tổng số						

- Tên và địa chỉ của Công ty xuất khẩu:.....
.....
.....
- Thời gian thực hiện:.....
- Mục đích sử dụng:.....
- Tên và địa chỉ nơi nuôi cách ly kiểm dịch thủy sản :
.....
.....
- Các giấy tờ có liên quan kèm theo:.....
.....

Chúng tôi cam kết chấp hành nghiêm Pháp luật về Thú y.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Đề nghị ghi rõ: Tên từng loài, số lượng, nước xuất xứ, cửa khẩu nhập theo bảng nêu trên.
- Trong trường hợp không thể tính theo đơn vị "con", thì tính theo đơn vị "Kg".

CÔNG TY
Địa chỉ:
Tel:
Fax:
Email:
Số:/

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201....

Mẫu 2

**ĐƠN ĐĂNG ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH
NHẬP KHẨU SẢN PHẨM THỦY SẢN**

Kính gửi: Cục Thú y

Căn cứ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty
....., đề nghị Cục Thú y hướng dẫn Công ty được kiểm dịch nhập khẩu số
hàng sản phẩm thủy sản sau:

STT	Loại sản phẩm	Số lượng (tấn)	Nước xuất xứ	Cửa khẩu nhập
	Tổng số			

- Tên và địa chỉ của Công ty xuất khẩu:
-
- Tên và địa chỉ của nhà máy sản xuất, chế biến:
-
- Thời gian thực hiện:
- Mục đích sử dụng:
- Các giấy tờ có liên quan kèm theo:
-

Chúng tôi cam kết chấp hành nghiêm Pháp luật về Thú y.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Đề nghị ghi rõ: Tên từng loại sản phẩm, số lượng, nước xuất xứ, cửa khẩu nhập theo bảng nêu trên;
- Nếu nhập khẩu sản phẩm thủy sản để làm thực phẩm, đề nghị ghi rõ mục đích sử dụng là kinh doanh thực phẩm;

CÔNG TY
Địa chỉ:
Tel:
Fax:
Email:
Số:/.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201....

Mẫu 3

ĐƠN ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN

Kính gửi: Cục Thú y

Căn cứ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty
....., đề nghị Cục Thú y hướng dẫn Công ty được kiểm dịch số hàng sau
theo hình thức:

Tạm nhập tái xuất Kho ngoại quan
Tạm xuất tái nhập Quá cảnh lãnh thổ Việt Nam
Chuyển cửa khẩu

STT	Tên hàng	Số lượng (tấn)	Nước xuất xứ	Cửa khẩu nhập	Cửa khẩu xuất
Tổng số					

- Từ Công ty:
Địa chỉ:
- Tên Công ty tiếp nhận (nước nhập khẩu):
Địa chỉ:
- Thời gian thực hiện:
- Thời gian lưu lại trên lãnh thổ Việt Nam:
- Lộ trình trên lãnh thổ Việt Nam:
- Các giấy tờ có liên quan kèm theo:

Chúng tôi cam kết chấp hành nghiêm Pháp luật về Thú y.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

- Đề nghị chi đánh dấu 01 hình thức kiểm dịch nêu trên.

CỤC THÚ Y
.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 4

BIÊN BẢN KIỂM TRA
ĐIỀU KIỆN VỆ SINH THÚ Y NƠI NUÔI CÁCH LY KIỂM DỊCH THỦY SẢN
Số: / TĐĐKVSTYTS

Tên, địa chỉ cơ sở được kiểm tra:
.....
Tel: Fax: Email:
.....(1)..... đã tiến hành kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi
cách ly kiểm dịch ngàythángnăm 201

Kết quả kiểm tra:

1. Địa điểm nơi nuôi cách ly kiểm dịch:
2. Điều kiện bể/ao nuôi:
3. Bể/ao nuôi cách ly thủy sản ốm:
4. Nước sạch sử dụng trong nuôi thủy sản:
5. Hệ thống thoát nước và xử lý chất thải:
6. Phương tiện, dụng cụ nuôi:
7. Đã được vệ sinh tiêu độc ngày tháng năm 201....
 - Phương pháp vệ sinh tiêu độc:
 - Hoá chất sử dụng trong tiêu độc:

Kết luận:

.....
.....
.....

Kiến nghị (nếu có):

.....
.....
.....
.....

Có giá trị đến ngày/...../201..., ngàythángnăm 201....

Đại diện
CÔNG TY.....
(ký tên, đóng dấu)

Đại diện
.....(1).....
(Ký, ghi rõ họ tên)

- (1): Tên đơn vị kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch.

CỤC THÚ Y

.....(1).....

Số: /

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàythángnăm 201 ...

Mẫu 5

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA
ĐIỀU KIỆN VỆ SINH THÚ Y NƠI NUÔI CÁCH LY KIỂM DỊCH THỦY SẢN

Kính gửi: Cục Thú y

Căn cứ công văn số:.../TY – KDTS ngày .../...201.. của Cục Thú y về việc kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch, ngày .../...201..,(1)..... đã tiến hành kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch, cụ thể như sau:

- Tên Công ty nhập khẩu thủy sản:
- Địa chỉ:
- Tel: Fax: Email:
- Địa điểm nơi nuôi cách ly kiểm dịch:
-
-
- Loại thủy sản nhập khẩu:
- Tên khoa học:
- Số lượng/khối lượng:
- Nước xuất xứ:
- Thời gian dự kiến nhập khẩu:
- Cửa khẩu nhập:
- Tên Công ty xuất hàng:
- Địa chỉ:
- Tel:..... Fax:..... Email:.....
- Đã được vệ sinh tiêu độc ngày tháng năm 200 ...
- Hoá chất sử dụng tiêu độc:

Căn cứ kết quả kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch: Cơ sở đạt/không đạt yêu cầu vệ sinh thú y đối với nơi nuôi cách ly kiểm dịch.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

- (1): Tên đơn vị kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y nơi nuôi cách ly kiểm dịch.